TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH HÓA** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 20/6/2025
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Đức Cảnh

Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Minh Tặng

Ông Trương Ngọc Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Bá Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc *"Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đinh Như H, sinh năm 1972; địa chỉ: thôn Y, xã Y, huyện M, tỉnh Quảng Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà Đinh Thị Quý B, sinh năm 1971; địa chỉ: thôn Y, xã Y, huyện M, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đinh Như H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà Đinh Thị Q Ba tự tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 1992, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Y vào ngày 20/6/1992. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, tình cảm một ngày một khác, vợ chồng hay to tiếng với nhau, mất sự đoàn kết trong thôn xóm nên không thể ở chung với nhau được. Vì vậy, ông H yêu cầu ly hôn với bà B.

- Về con chung: 01 con chung tên Đinh Thị Lệ G, sinh năm 1993, hiện đã trưởng thành. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đinh Thị Q Ba vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn ông Đinh Như H có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị được giải quyết ly hôn với bà B.

- Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không ghi nhận được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ông Đinh Như H khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Đinh Thị Q Ba là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bà B có địa chỉ cư trú tại thôn Y, xã Y, huyện M, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn bà Đinh Thị Quý B đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Như H và bà Đinh Thị Q Ba tự tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 1992, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Ông H cho rằng vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, tình cảm mỗi ngày một khác, vợ chồng hay to tiếng với nhau làm ảnh hưởng đến xóm làng xung quanh. Do đó, ông không thể tiếp tục sống với bà B.

Xét thấy, xuất phát từ mâu thuẫn trong thời gian chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Bên cạnh đó, Tòa án đã thống đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập bà B đến Tòa án để tiến hành hòa giải tuy nhiên bà B không có thiện chí tham gia hòa giải để hàn gắn tình cảm, không có văn bản trình bày ý kiến về việc khởi kiện của ông H. Nên có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa ông H và bà B là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông H đối với bà B theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: 01 con chung tên Đinh Thị Lệ G, sinh năm 1993, hiện đã trưởng thành. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Đối với quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Ông H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Như H.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Đinh Như H và bà Đinh Thị Quý B.

1.2. Về quan hệ con chung: Không xét.

1.3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xét.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đinh Như H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0000728 ngày 26/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Minh Hóa;
- Đương sự;
- UBND xã Yên Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Đức Cảnh